

Số -BC/ĐU

Bình Lư, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá các mô hình hay, cách làm hiệu quả của công tác dân vận sau 01 năm thực hiện chính quyền địa phương hai cấp

Thực hiện Công văn số 548-CV/BTGDVTU ngày 22/6/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về đánh giá các mô hình hay, cách làm hiệu quả của công tác dân vận sau 01 năm thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Lư báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình

Xã Bình Lư được thành lập theo Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 ngày 20/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu, trên cơ sở hợp nhất xã Bình Lư, xã Sơn Bình và thị trấn Tam Đường. Xã có tổng diện tích tự nhiên 17.239,15 ha, gồm 35 bản, dân số 18.043 người, gồm có 7 dân tộc chính (Dân tộc Kinh chiếm 36,67%; dân tộc Thái chiếm 26,70%; dân tộc Lự 2,45%; Dân tộc mông chiếm 20,62%; dân tộc Giáy 5,72%; dân tộc Dao chiếm 4,01%; Dân tộc Hoa 1,54%; các dân tộc khác 2,28%).

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, xã Bình Lư triển khai nhiệm vụ trong điều kiện vừa kiện toàn tổ chức bộ máy, vừa tập trung thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, sự điều hành quyết liệt của chính quyền cùng sự đồng thuận của Nhân dân, tổ chức bộ máy sau sắp xếp từng bước được củng cố, kiện toàn; hoạt động của hệ thống chính trị cơ bản ổn định, thông suốt, đáp ứng yêu cầu quản lý và phục vụ Nhân dân.

Nhân dân các dân tộc trên địa bàn luôn đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kinh tế - xã hội của địa phương tiếp tục phát triển; kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng lên; khối đại đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được củng cố, tạo nền tảng thuận lợi để triển khai hiệu quả công tác dân vận trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Bên cạnh những thuận lợi, công tác dân vận trên địa bàn xã vẫn còn gặp một số khó khăn, như: địa bàn rộng, dân cư phân bố không đồng đều; một số hủ tục, tập

quán lạc hậu vẫn còn tồn tại; trình độ tiếp cận, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế. Những yếu tố này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng và việc phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Một năm triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, công tác dân vận đứng trước yêu cầu phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung và phương thức hoạt động, bảo đảm thực chất, hiệu quả, bám sát phương châm "gần dân, sát dân, trọng dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân". Đồng thời, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền; tăng cường đối thoại, lắng nghe, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân; chủ động giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương, tạo sự đồng thuận xã hội và huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở, công tác dân vận chính quyền và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Lư đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm túc đến các chi, đảng bộ trực thuộc, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, đã tổ chức 43 hội nghị quán triệt, tuyên truyền với 2148 lượt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân tham gia). Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về vị trí, vai trò của công tác dân vận trong tình hình mới.

Sau một năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Ban Thường vụ Đảng ủy đã ban hành 10 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ công tác tuyên giáo và dân vận năm 2026 cùng các văn bản liên quan¹ nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Trung ương, của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn tại xã. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024-

¹ Kế hoạch số 59-KH/ĐU ngày 07/02/2026 về công tác tuyên giáo và dân vận năm 2026; Kế hoạch số 60-KH/ĐU ngày 07/02/2026 thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 61-KH/ĐU ngày 11/02/2026 về tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Kế hoạch số 62-KH/ĐU ngày 12/02/2026 về công tác lý luận chính trị năm 2026; Kế hoạch công tác khoa giáo năm 2026; Kế hoạch hoạt động báo cáo viên, công tác tuyên truyền miệng năm 2026; Kế hoạch số 10-KH/BXDĐĐU ngày 06/01/2026 về công tác văn hóa, văn nghệ năm 2026; Hướng dẫn số 07-HD/ĐU ngày 07/01/2026; Hướng dẫn số 25-HD/ĐU ngày 23/01/2026; Quy chế số 06-QC/ĐU ngày 07/02/2026; Quy chế số 07-QC/ĐU ngày 08/02/2026; Quyết định số 189-QĐ/ĐU ngày 26/01/202.

2030; kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU, Ban Chỉ đạo công tác truyền thông và các ban chỉ đạo liên quan, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác dân vận trên địa bàn.

Công tác phối hợp giữa chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội được duy trì thường xuyên, chặt chẽ. Chỉ đạo lồng ghép công tác dân vận với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, cải cách hành chính, chuyển đổi số, các phong trào thi đua yêu nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò của người có uy tín, trưởng bản, trưởng dòng họ, bí thư chi bộ, cán bộ, đảng viên trong công tác tuyên truyền, vận động, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và nâng cao hiệu quả công tác dân vận sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả công tác dân vận sau 01 năm thực hiện chính quyền địa phương hai cấp

Sau 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, công tác dân vận, thực hiện các mô hình dân vận khéo trên địa bàn xã Bình Lư tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, vị trí của công tác dân vận ngày càng được nâng lên; công tác dân vận được xác định là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và gắn chặt với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện công vụ được nâng cao; tác phong, lề lối làm việc tiếp tục được đổi mới theo hướng gần dân, sát dân, trọng dân, lắng nghe và kịp thời giải quyết các kiến nghị chính đáng của Nhân dân. Công tác cải cách hành chính được quan tâm thực hiện; việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa được thực hiện công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân khi đến giao dịch.

Công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm thực hiện thường xuyên, nghiêm túc; đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã và Chủ tịch UBND xã duy trì việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, kịp thời nắm bắt tình hình, tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân theo thẩm quyền. Từ 01/7/2025 đến nay đã tổ chức 03 Hội nghị đối thoại giữa đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã, Chủ tịch UBND xã với Nhân dân các bản trên địa bàn xã, có 370 lượt người tham dự với 84 ý kiến. Kết quả Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền đã trực tiếp đối thoại, lắng nghe và chỉ đạo giải quyết 81 ý kiến ngay tại hội nghị thuộc thẩm quyền của xã, chỉ đạo các phòng chuyên

môn nghiên cứu, tiếp thu 03 ý kiến đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở tiếp tục được đẩy mạnh theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đã phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đã tổ chức 04 cuộc giám sát; tham gia 03 cuộc giám sát của HĐND và Thường trực HĐND xã. Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tiếp tục phát huy vai trò trong giám sát việc thực hiện các công trình, dự án, chế độ chính sách ở cơ sở; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phòng ngừa vi phạm, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân được triển khai bằng nhiều hình thức phù hợp. Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, toàn xã đã tổ chức tuyên truyền cho trên 10.000 lượt người; Qua đó góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân trong việc thực hiện nếp sống văn minh, xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu và tích cực tham gia các phong trào thi đua tại địa phương.

2. Các mô hình hay, cách làm hiệu quả tiêu biểu

2.1. Mô hình “Bản văn minh - sạch đẹp - không hủ tục” tại bản Chu Va 6, xã Bình Lư.

a) Tên mô hình

Mô hình “Bản văn minh - sạch đẹp - không hủ tục” tại bản Chu Va 6, xã Bình Lư.

b) Bối cảnh hình thành

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu đặt ra đối với cấp ủy, chính quyền địa phương là phải nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, văn minh, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

Mặc dù đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng lên, song tại một số bản vẫn còn tồn tại những hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang; ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan nông thôn của một bộ phận người dân chưa cao. Từ thực tiễn đó, Đảng ủy xã Bình Lư đã lựa chọn bản Chu Va 6 xây dựng mô hình “Bản văn minh - sạch đẹp - không hủ tục” nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của Nhân dân.

c) Nội dung, cách làm

Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết 02-NQ/ĐU, ngày 24/11/2025 về khơi dòng chảy mới cho du lịch tạo bút phá về du lịch và thương mại trên đại bản xã Bình Lư giai đoạn

2025-2030, Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TU xây dựng kế hoạch hoạt động, UBND xã xây dựng Đề án thực hiện nghị quyết của Đảng ủy; lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện Nghị quyết nói chung cũng như xây dựng mô hình tại bản Chu Va 6; phân công các đồng chí cấp ủy viên phụ trách địa bàn trực tiếp theo dõi, hướng dẫn thực hiện mô hình; đưa nội dung thực hiện mô hình vào nghị quyết chi bộ, chương trình công tác của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

MTTQ, các đoàn thể, chi bộ bản, trưởng bản, người có uy tín đẩy mạnh tuyên truyền thông qua các cuộc họp bản, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, hoạt động văn hóa cộng đồng gắn với thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xóa bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu; bảo vệ môi trường; chỉnh trang cảnh quan nông thôn; xây dựng gia đình văn hóa và phát triển du lịch cộng đồng.

Nhân dân được trực tiếp tham gia xây dựng quy ước, hương ước của bản; đăng ký thực hiện các tiêu chí của mô hình; tham gia các đợt vệ sinh môi trường, chỉnh trang nhà cửa, trồng hoa ven đường, giữ gìn vệ sinh công cộng và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

d) Kết quả đạt được

100% hộ dân trong bản được tuyên truyền, phổ biến các nội dung của mô hình; đa số hộ gia đình cam kết thực hiện các tiêu chí đã đề ra.

Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động tổng vệ sinh môi trường, chỉnh trang khuôn viên nhà ở, trồng hoa, cây xanh dọc các tuyến đường nội bản; cảnh quan môi trường có nhiều chuyển biến rõ nét.

Nhiều hủ tục trong việc cưới, việc tang từng bước được hạn chế; ý thức chấp hành quy ước, hương ước của người dân được nâng lên; tình hình an ninh trật tự được giữ vững; tinh thần đoàn kết cộng đồng ngày càng được củng cố.

đ) Giá trị nổi bật

Mô hình phát huy tốt vai trò lãnh đạo của chi bộ, vai trò quản lý của chính quyền, vai trò vận động của MTTQ và các đoàn thể, đồng thời phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng cộng đồng dân cư.

Mô hình có chi phí thực hiện thấp, dễ triển khai, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; tạo sự chuyển biến đồng bộ về môi trường, văn hóa, nếp sống và ý thức tự quản của cộng đồng dân cư; có khả năng duy trì lâu dài và nhân rộng trên địa bàn toàn xã.

e) Tác động đối với việc thực hiện chính quyền địa phương hai cấp

Mô hình góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở; nhiều nội dung liên quan đến môi trường, văn hóa, đời sống dân cư được cộng đồng chủ động thực hiện.

Thông qua mô hình, cán bộ, công chức thường xuyên bám cơ sở, nắm chắc tình hình Nhân dân; tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa chính quyền với Nhân dân;

nhiều vấn đề phát sinh được giải quyết ngay từ cơ sở, góp phần xây dựng chính quyền gần dân, sát dân và phục vụ Nhân dân tốt hơn.

2.2. Mô hình “Chi bộ lãnh đạo Nhân dân chuyển đổi sản xuất nông nghiệp xanh gắn với phát triển kinh tế hàng hóa” tại bản Nà Đa, xã Bình Lư

a) Tên mô hình:

Chi bộ lãnh đạo Nhân dân chuyển đổi sản xuất nông nghiệp xanh gắn với phát triển kinh tế hàng hóa” tại bản Nà Đa, xã Bình Lư

b) Bối cảnh hình thành

Bản Nà Đa có điều kiện thuận lợi về khí hậu, thổ nhưỡng, nhân dân cần cù trong lao động, phù hợp để phát triển các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao. Tuy nhiên, trước đây sản xuất nông nghiệp của người dân còn mang tính nhỏ lẻ, manh mún, hiệu quả kinh tế chưa cao; một số diện tích đất nông nghiệp chưa được khai thác hết tiềm năng.

Xuất phát từ yêu cầu nâng cao thu nhập cho người dân, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hàng hóa, Chi bộ bản Nà Đa đã xác định chuyển đổi cơ cấu cây trồng là nhiệm vụ trọng tâm, từ đó tập trung lãnh đạo, vận động Nhân dân phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp xanh phù hợp với điều kiện địa phương.

c) Nội dung, cách làm

Chi bộ bản ban hành nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế; phân công đảng viên phụ trách từng nhóm hộ gia đình; tuyên truyền, vận động Nhân dân mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Đảng viên gương mẫu thực hiện trước để Nhân dân học tập và làm theo. Chính quyền địa phương phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn và kết nối tiêu thụ sản phẩm.

Người dân chủ động chuyển đổi diện tích đất sản xuất sang trồng đào cảnh, nhất chi mai và các loại cây có giá trị kinh tế cao; hình thành các vùng sản xuất tập trung, từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm địa phương.

d) Kết quả đạt được

Nhân dân trong bản tích cực tham gia phát triển các mô hình kinh tế; nhiều hộ gia đình đã mạnh dạn đầu tư mở rộng diện tích sản xuất và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới.

Mô hình trồng đào cảnh và nhất chi mai phát triển mạnh, trở thành nguồn thu nhập quan trọng của nhiều hộ dân. Tổng giá trị sản xuất từ cây đào cảnh và nhất chi mai của bản đạt khoảng 4,4 tỷ đồng/năm.

Thu nhập của người dân từng bước được nâng lên; nhiều hộ vươn lên khá giả; diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới; góp phần thực hiện hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

d) Giá trị nổi bật

Mô hình thể hiện rõ vai trò lãnh đạo của chi bộ trong phát triển kinh tế; phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Đây là mô hình dân vận khéo trong lĩnh vực phát triển kinh tế, tạo sinh kế bền vững, nâng cao thu nhập cho người dân, phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương và có khả năng nhân rộng ở các địa bàn có điều kiện tương đồng.

e) Tác động đối với việc thực hiện chính quyền địa phương hai cấp

Mô hình góp phần cụ thể hóa chủ trương phát triển kinh tế gắn với nâng cao đời sống Nhân dân; tạo sự đồng thuận giữa cấp ủy, chính quyền và người dân trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Thông qua quá trình triển khai mô hình, chính quyền địa phương tăng cường bám sát cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền; góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có các mô hình như: Mô hình trồng rau Vietgap trong nhà màng nhà lưới tại bản Tân Bình, Mô hình trồng dâu nuôi tằm tại bản Chu va 12, Mô hình trồng rau của quả an toàn tại bản Nà Phát; Mô hình trồng cây cảnh (mai cảnh, đào cảnh) tại bản Nà Đa, Mô hình sản xuất miến dong đảm bảo tiêu chuẩn occop 3 sao tại các làng nghề miến dong, Mô hình nhà sạch vườn đẹp ở bản máy đường; mô hình làm đường hoa ở bản chu va 6; Các mô hình đảm bảo ANTT tại thôn bản như 04 mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gồm: 02 mô hình Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy; 01 mô hình Camera an ninh; 01 mô hình Tái hòa nhập cộng đồng. Các mô hình đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tham gia phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự và phòng cháy, chữa cháy. Mô hình Tổ liên gia an toàn PCCC phát huy hiệu quả trong công tác tuyên truyền, nâng cao kỹ năng xử lý tình huống cháy, nổ, tăng cường tinh thần tương trợ, hỗ trợ lẫn nhau giữa các hộ dân. Mô hình Camera an ninh hỗ trợ tích cực cho lực lượng Công an trong công tác quản lý địa bàn, phát hiện, phòng ngừa, điều tra, làm rõ các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự. Mô hình Tái hòa nhập cộng đồng đã góp phần quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù ổn định cuộc sống, hạn chế nguy cơ tái phạm, vi phạm pháp luật. Các mô hình đã dân vận khéo đã góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của xã.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Sau 01 năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, công tác dân vận trên địa bàn xã Bình Lư tiếp tục được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức về vị trí, vai trò của công tác dân vận được nâng lên; trách nhiệm phục vụ Nhân dân, tinh thần gần dân, sát dân, lắng nghe và giải quyết kiến nghị của Nhân dân có nhiều chuyển biến rõ nét.

Công tác dân vận được triển khai đồng bộ gắn với cải cách hành chính, chuyên đổi số, thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân được duy trì thường xuyên; nhiều ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân được giải quyết kịp thời ngay từ cơ sở, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền.

Nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động Nhân dân tiếp tục được đổi mới theo hướng thiết thực, phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng. Vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín, trưởng bản, bí thư chi bộ trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân được phát huy hiệu quả.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được triển khai sâu rộng, xuất hiện nhiều mô hình hiệu quả như: Mô hình “Bản văn minh - sạch đẹp - không hủ tục” tại bản Chu Va 6; mô hình “Chi bộ lãnh đạo Nhân dân chuyển đổi sản xuất nông nghiệp xanh gắn với phát triển kinh tế hàng hóa” tại bản Nà Đa; các mô hình xây dựng tuyến đường hoa, nhà sạch - vườn đẹp, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự ở khu dân cư. Các mô hình đã góp phần phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội và nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

2. Hạn chế, khó khăn

Việc triển khai và nhân rộng các mô hình dân vận hiệu quả giữa các bản chưa đồng đều.

Địa bàn rộng, dân cư phân tán, trình độ dân trí giữa các khu vực còn có sự khác biệt nên việc tuyên truyền, vận động Nhân dân ở một số địa bàn còn gặp khó khăn. Một bộ phận Nhân dân vẫn còn tâm lý trông chờ, ỷ lại; việc thay đổi nhận thức, xóa bỏ một số phong tục, tập quán lạc hậu cần nhiều thời gian và sự kiên trì trong công tác tuyên truyền, vận động.

Đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận chủ yếu kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; kỹ năng tuyên truyền, vận động của cán bộ ở thôn bản và ứng dụng công nghệ số trong công tác dân vận ở một số nơi còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

Những kết quả đạt được là do sự chủ động của cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối hợp chặt chẽ giữa MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; sự đồng thuận, tích cực tham gia của Nhân dân.

Bên cạnh đó, những hạn chế còn tồn tại xuất phát từ điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương còn nhiều khó khăn. Một số phong tục, tập quán đã tồn tại lâu đời nên quá trình thay đổi nhận thức, hành vi của Nhân dân cần có thời gian. Nguồn lực dành cho công tác dân vận, thực hiện các mô hình còn hạn chế; đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận chưa được đào tạo chuyên sâu.

4. Một số kinh nghiệm

Thứ nhất, phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của cấp ủy đối với công tác dân vận; xác định công tác dân vận là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị.

Thứ hai, công tác dân vận phải bám sát thực tiễn địa phương, hướng mạnh về cơ sở, lấy lợi ích chính đáng và sự hài lòng của Nhân dân làm mục tiêu; kịp thời giải quyết những vấn đề Nhân dân quan tâm, bức xúc.

Thứ ba, phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín, trưởng bản, bí thư chi bộ trong tuyên truyền, vận động Nhân dân; xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn.

Thứ tư, tăng cường thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thứ năm, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tuyên truyền, vận động và tương tác với Nhân dân nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Về lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác dân vận trong tình hình mới; quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận gắn với thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác dân vận; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Về nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền

Tiếp tục đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền gắn với cải cách hành chính, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện nghiêm phương châm “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân”.

Tăng cường công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và những vấn đề phát sinh từ cơ sở để kịp thời giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết theo thẩm quyền, không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp kéo dài.

3. Về phong trào thi đua “Dân vận khéo”

Tiếp tục triển khai sâu rộng phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; gắn phong trào với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và bảo đảm an ninh trật tự.

Tập trung rà soát, đánh giá hiệu quả các mô hình hiện có; lựa chọn các mô hình tiêu biểu, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế để tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng và nhân rộng. Khuyến khích xây dựng các mô hình mới, cách làm sáng tạo nhằm giải quyết hiệu quả những vấn đề phát sinh từ cơ sở.

4. Về chuyển đổi số trong công tác dân vận

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; khai thác hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và hệ thống thông tin cơ sở để truyền tải chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân một cách nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

Tăng cường sử dụng các nền tảng số trong tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; từng bước nâng cao chất lượng tương tác giữa chính quyền với người dân, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

5. Về nhân rộng mô hình hiệu quả

Tiếp tục quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” có hiệu quả trên địa bàn. Chú trọng các mô hình phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, mô hình xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay giữa các bản, các tổ chức và cá nhân điển hình; tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng công tác dân vận và hiệu quả thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

6. Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ dân vận

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội từ xã đến cơ sở.

Tăng cường tập huấn về kỹ năng nắm bắt tình hình Nhân dân, xử lý các vấn đề phát sinh từ cơ sở, kỹ năng đối thoại, hòa giải, vận động quần chúng và ứng dụng công nghệ số trong công tác dân vận; xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận có bản lĩnh chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương: Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách về công tác dân vận trong tình hình mới; quan tâm hỗ trợ các địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số triển khai các mô hình dân vận hiệu quả.

2. Đối với Tỉnh: Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận; kịp thời sơ kết, tổng kết và nhân rộng các mô hình dân vận hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với các sở, ban, ngành liên quan: Tăng cường phối hợp, hướng dẫn chuyên môn; hỗ trợ địa phương trong công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo”.

VI. GIỚI THIỆU 01 MÔ HÌNH TIÊU BIỂU

Mô hình “Bản văn minh - sạch đẹp - không hủ tục” tại bản Chu Va 6.

Mô hình được triển khai nhằm phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và từng bước xóa bỏ các hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu. Thông qua mô hình, người dân chủ động tham gia vệ sinh môi trường, chỉnh trang cảnh quan, xây dựng tuyến đường hoa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và các hoạt động cộng đồng.

Mô hình đã góp phần nâng cao ý thức tự quản của cộng đồng dân cư, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của Nhân dân; tăng cường sự gắn bó giữa chính quyền với Nhân dân; giúp cấp ủy, chính quyền nắm chắc tình hình cơ sở, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh ngay từ cộng đồng dân cư.

Đây là mô hình có tính thực tiễn cao, phù hợp với điều kiện vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có khả năng duy trì bền vững và nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo đánh giá các mô hình hay, cách làm hiệu quả của công tác dân vận sau 01 năm thực hiện chính quyền địa phương hai cấp của Đảng ủy xã Bình Lư.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ xã;
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Tạ Thị Dung

